

Số: 55/2010/QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 13 tháng 9 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước
đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 50/2008/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai tại Tờ trình số 17/TTr-KCNĐN ngày 29 tháng 6 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3168/2000/QĐ-UBT ngày 16 tháng 11 năm 2000 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Trung tâm công báo (VP.UBND tỉnh);
- Lưu VT, VX, NCTD, CNN, KT.

N.T.Phuong

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

ĐINH QUỐC THÁI



Đinh Quốc Thái

QUY CHẾ

**Phối hợp quản lý nhà nước
đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 55/2010/QĐ-UBND
ngày 13 tháng 9 năm 2010 của UBND tỉnh Đồng Nai)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định một số nội dung hoạt động phối hợp giữa Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý) với các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa (gọi chung là UBND cấp huyện) trong việc quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp, các doanh nghiệp nằm ngoài khu công nghiệp nhưng hoạt động theo quy chế khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi chung là các KCN).

Điều 2. Nguyên tắc và phương thức phối hợp

1. Nguyên tắc phối hợp

a) Nội dung phối hợp phải liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan phối hợp nhằm tăng cường hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp trong các KCN.

b) Cơ quan phối hợp phải đảm bảo yêu cầu chuyên môn, chất lượng, thời hạn phối hợp; đồng thời quá trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ không làm giảm vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền của mỗi cơ quan và không cản trở công việc của nhau.

c) Việc phối hợp phải dựa trên các quy định pháp luật hiện hành nhằm đảm bảo sự thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong quá trình đầu tư, sản xuất kinh doanh và đảm bảo quyền lợi cho người lao động trong các KCN.

d) Cơ quan đầu mối phải được cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin liên quan mọi hoạt động quản lý nhà nước đối với các KCN trên địa bàn tỉnh.

e) Bảo đảm kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động phối hợp; đề cao trách nhiệm cá nhân của Thủ trưởng cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và cán bộ, công chức tham gia phối hợp.

2. Phương thức phối hợp

Tuỳ theo tính chất, nội dung của công tác quản lý nhà nước trong KCN, Ban Quản lý quyết định lựa chọn áp dụng các phương thức phối hợp sau đây:

- a) Lấy ý kiến bằng văn bản;
- b) Tổ chức họp, hội nghị;
- c) Tổ chức đoàn khảo sát, điều tra các hoạt động liên quan đến dự án đầu tư, phát triển khu công nghiệp;
- d) Cung cấp thông tin về những vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan phối hợp theo định kỳ hàng tháng, quý, năm hay khi có yêu cầu.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

QUẢN LÝ VỀ ĐẦU TƯ

Điều 3. Thẩm quyền cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư

Ban Quản lý thực hiện:

1. Đăng ký đầu tư, thẩm tra và cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các địa phương có liên quan tiến hành thẩm tra đối với các dự án đầu tư phức tạp vào các KCN thuộc thẩm quyền quản lý để làm cơ sở cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đầu tư.

Điều 4. Công tác xúc tiến đầu tư

1. Ban Quản lý có trách nhiệm:

a) Chuẩn bị các tài liệu, ấn phẩm liên quan đến KCN phục vụ cho công tác xúc tiến đầu tư;

b) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh về công tác tổ chức thực hiện việc xúc tiến đầu tư; công tác quy hoạch lĩnh vực dự án mời gọi đầu tư vào các KCN;

c) Phối hợp với công ty đầu tư kinh doanh hạ tầng các KCN để quảng bá, giới thiệu cho nhà đầu tư về hình ảnh Đồng Nai, các KCN Đồng Nai;

d) Giới thiệu vị trí, hướng dẫn quy trình, thủ tục hồ sơ dự án đăng ký cấp Giấy chứng nhận đầu tư vào các KCN cho các nhà đầu tư;

e) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất với UBND tỉnh các giải pháp nhằm tạo môi trường đầu tư thông thoáng, tạo điều kiện cho việc thu hút đầu tư vào các KCN;

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Ban Quản lý để xây dựng các tài liệu, ấn phẩm phục vụ công tác xúc tiến đầu tư của tỉnh;

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý tham mưu UBND tỉnh về công tác xúc tiến đầu tư; công tác quy hoạch các lĩnh vực dự án gọi vốn đầu tư nước ngoài vào địa bàn tỉnh theo kế hoạch hàng năm và kế hoạch dài hạn;

c) Phối hợp giới thiệu vị trí các KCN của tỉnh cho nhà đầu tư trong và ngoài nước đến tìm hiểu cơ hội đầu tư;

d) Phối hợp với Ban Quản lý tổ chức họp mặt doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

Điều 5. Công tác thông tin, báo cáo

1. Ban Quản lý có trách nhiệm thông báo cho Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương kịp thời, thường xuyên về những thông tin sau:

a) Các báo cáo tình hình xây dựng và phát triển các KCN hàng tháng và báo cáo tổng kết hàng năm;

b) Thông tin hàng tháng về tình hình thu hút đầu tư vào các KCN;

c) Thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong các KCN.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm thông báo cho Ban Quản lý kịp thời, thường xuyên thông tin về tình hình cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước đầu tư vào các KCN.

Mục 2

QUẢN LÝ SỬ DỤNG ĐẤT ĐAI, QUY HOẠCH VÀ XÂY DỰNG

Điều 6. Công tác phối hợp bồi thường, giải phóng mặt bằng

1. Ban Quản lý có trách nhiệm:

Cử cán bộ Ban Quản lý tham gia vào Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng cấp huyện; phối hợp chặt chẽ với UBND cấp huyện để giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình bồi thường, giải phóng mặt bằng để xây dựng KCN theo thẩm quyền hoặc nghiên cứu, tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền biện pháp giải quyết những khó khăn vướng mắc theo quy định của pháp luật.

2. UBND cấp huyện nơi có đất thu hồi để xây dựng KCN có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo và tổ chức tuyên truyền vận động đến các tổ chức, cá nhân về chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; thực hiện

giải phóng mặt bằng theo quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

b) Phối hợp với các sở, ngành, tổ chức và chủ đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng, tạo lập các khu tái định cư tại địa phương theo phân cấp của UBND tỉnh.

Điều 7. Công tác quy hoạch, xây dựng và phát triển các KCN

Trên cơ sở quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, Ban Quản lý phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu, đề xuất trình UBND tỉnh chủ trương quy hoạch xây dựng, phát triển các KCN đáp ứng cho công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá của tỉnh, chủ trương xây dựng phát triển các công trình hạ tầng, các công trình phúc lợi xã hội ngoài KCN phục vụ cho việc phát triển các KCN.

Điều 8. Quản lý chất lượng công trình xây dựng trong KCN

1. Ban Quản lý chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quản lý chất lượng xây dựng công trình của các dự án đầu tư xây dựng trong KCN theo quy hoạch, thiết kế được phê duyệt.

2. Ban Quản lý phối hợp với Sở Xây dựng tổ chức thực hiện việc giám định chất lượng công trình xây dựng, giám định sự cố công trình trong các KCN.

3. Ban Quản lý định kỳ 06 tháng, hàng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất phối hợp Sở Xây dựng báo cáo UBND tỉnh về tình hình quản lý chất lượng xây dựng và các sự cố công trình trong các KCN, tình hình cấp giấy phép xây dựng, thẩm định thiết kế cơ sở đến khi doanh nghiệp triển khai xây dựng thực tế, hoàn công công trình.

4. Ban Quản lý phối hợp với Sở Xây dựng hướng dẫn công tác lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trong KCN.

5. Ban Quản lý phối hợp với Sở Xây dựng xem xét, lấy ý kiến các Sở, ngành liên quan về tổng mức đầu tư đối với các dự án có chuyển giao cho Nhà nước hoặc các dự án được hưởng ưu đãi của Nhà nước trong các KCN.

Mục 4

QUẢN LÝ CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG

Điều 9. Quản lý môi trường trong KCN

1. Ban Quản lý có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan thực hiện các nhiệm vụ: Đánh giá hiện trạng môi trường tại địa phương có liên quan đến KCN theo định kỳ; điều tra, xác định khu vực môi trường bị ô nhiễm, lập danh sách cơ sở gây ô nhiễm môi trường, cơ sở gây ô nhiễm môi trường

nghiêm trọng; kiểm tra việc thực hiện các biện pháp khắc phục ô nhiễm môi trường của các doanh nghiệp trong các KCN và các KCN; giám sát việc triển khai xây dựng, tiến độ thực hiện các hạng mục công trình xử lý nước thải tập trung của các KCN; xây dựng hệ thống quan trắc môi trường có liên quan đến KCN; thống kê số liệu về môi trường; thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án trong KCN chưa được UBND tỉnh ủy quyền cho Ban Quản lý; thẩm định Đề án/Báo cáo xả nước thải vào nguồn nước; thanh tra, kiểm tra và giám sát môi trường đối với các dự án trong KCN; kiểm tra và đánh giá hiệu quả các công trình xử lý và bảo vệ môi trường; khảo sát thực tế điều kiện nhập khẩu phế liệu; kiểm tra, xem xét việc thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước đối với các doanh nghiệp trong các KCN;

b) Phối hợp với UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan thực hiện các hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát môi trường và giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực môi trường đối với các trường hợp có liên quan đến KCN; cung cấp số liệu để lập báo cáo hiện trạng môi trường trên địa bàn huyện;

c) Phối hợp với Công an tỉnh thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp trong các KCN vi phạm Luật Bảo vệ môi trường;

d) Phối hợp với Sở Công thương thẩm định kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất đối với các doanh nghiệp trong các KCN; thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn hoá chất và xử lý các vi phạm pháp luật về an toàn hoá chất đối với các doanh nghiệp trong các KCN.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

Phối hợp với Ban Quản lý thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư trong KCN được UBND tỉnh ủy quyền cho Ban Quản lý thực hiện; thẩm định đề án bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư trong KCN; xác nhận việc thực hiện các nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường và yêu cầu của quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường; thanh tra, kiểm tra và giám sát môi trường đối với các dự án trong KCN; kiểm tra và đánh giá hiệu quả đối với công trình xử lý và bảo vệ môi trường; thực hiện thủ tục hủy phế liệu, phế phẩm của doanh nghiệp trong các KCN; thực hiện thủ tục công nhận cơ sở sản xuất, dịch vụ và sản phẩm thân thiện với môi trường đối với doanh nghiệp trong các KCN.

3. Sở Công thương có trách nhiệm:

Phối hợp với Ban Quản lý thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư trong KCN; thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các doanh nghiệp trong các KCN.

4. UBND cấp huyện nơi có KCN có trách nhiệm:

Phối hợp với Ban Quản lý thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư trong KCN được UBND tỉnh ủy quyền cho Ban Quản lý thẩm định và phê duyệt; xác nhận việc thực hiện các nội dung của bản cam kết hoặc đề án bảo vệ môi trường và yêu cầu của giấy xác nhận bản cam kết hoặc đề án bảo vệ môi trường; giám định kỹ thuật đối với công trình xử lý và bảo vệ môi trường; thanh tra, kiểm tra, giám sát môi trường đối với các dự án đầu tư trong KCN.

5. Công an tỉnh có trách nhiệm:

Phối hợp với Ban Quản lý hoặc chủ trì thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các doanh nghiệp trong các KCN; tuyên truyền các hoạt động, biện pháp bảo vệ môi trường đối với các doanh nghiệp trong các KCN và các KCN.

Điều 10. Quản lý công nghệ, sở hữu trí tuệ, chất lượng sản phẩm

1. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý hướng dẫn đánh giá trình độ công nghệ, thẩm định, giám định công nghệ; tư vấn đầu tư đổi mới công nghệ và phát triển thị trường công nghệ đối với dự án đầu tư trong các KCN; giúp các nhà đầu tư trong việc hướng dẫn sử dụng phương tiện đo và các hoạt động đảm bảo đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hoá trong sản xuất kinh doanh; hỗ trợ việc xây dựng và áp dụng các phương pháp quản lý chất lượng theo hệ thống các tiêu chuẩn ISO, đẩy mạnh hoạt động sáng kiến.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với Ban Quản lý trong việc thanh tra, kiểm tra về công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ và tiêu chuẩn đo lường chất lượng theo quy định.

Mục 5

QUẢN LÝ LAO ĐỘNG

Điều 11. Xây dựng kế hoạch về phát triển nguồn nhân lực, đào tạo nghề

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:

a) Chủ trì và phối hợp Ban Quản lý xây dựng quy hoạch, kế hoạch về phát triển nguồn nhân lực, đào tạo nghề phục vụ nhu cầu của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nói chung và trong các KCN nói riêng đáp ứng nhu cầu cho các doanh nghiệp trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;

b) Chủ trì và phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan liên quan tổ chức đào tạo lại nghề, nâng cao tay nghề theo kế hoạch đã được phê duyệt, đào tạo nghề theo nhu cầu của xã hội;

c) Thực hiện công tác giới thiệu việc làm cho người lao động làm việc trong KCN.

2. Ban Quản lý có trách nhiệm:

a) Hàng năm tổ chức khảo sát, tổng hợp nhu cầu đào tạo, tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp trong KCN. Căn cứ kết quả khảo sát, xây dựng chương trình, kế hoạch hàng năm và 05 năm về phát triển nguồn nhân lực trong KCN;

b) Cung cấp số liệu khảo sát, phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng chương trình, kế hoạch này trên toàn tỉnh, trình UBND tỉnh phê duyệt;

c) Tiếp nhận yêu cầu đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khác để thiết kế các chương trình đào tạo và giảng dạy. Phối hợp tổ chức các lớp học theo thời gian, quy mô phù hợp.

Điều 12. Công tác phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật lao động

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:

a) Chủ trì tổ chức các buổi phổ biến, hướng dẫn các chủ trương, chính sách pháp luật lao động của Nhà nước có liên quan đến lao động - việc làm, hướng dẫn xây dựng mối quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nói chung và các doanh nghiệp trong KCN nói riêng;

b) Tham gia các buổi hội thảo, tọa đàm với các Hiệp hội doanh nghiệp, các doanh nghiệp trong KCN, trao đổi, hướng dẫn và phối hợp với các cơ quan chức năng giải quyết các vướng mắc của doanh nghiệp.

2. Ban Quản lý có trách nhiệm:

a) Chủ trì tổ chức các hội nghị giao ban các doanh nghiệp trong KCN trong đó tổ chức, phổ biến, hướng dẫn các chủ trương, chính sách pháp luật lao động của Nhà nước có liên quan đến lao động - việc làm cho các doanh nghiệp trong KCN, có sự tham gia của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động tỉnh;

b) Tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm với các Hiệp hội doanh nghiệp, các doanh nghiệp trong KCN để lắng nghe những thông tin phản hồi về những vướng mắc và khó khăn của doanh nghiệp trong việc chấp hành các chủ trương, chính sách, pháp luật lao động. Tổ chức, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan trả lời và đề ra các biện pháp để giải quyết các khó khăn cho doanh nghiệp;

c) Phối hợp với Liên đoàn Lao động cấp huyện, Công đoàn KCN hướng dẫn và tuyên truyền chính sách lao động đến các doanh nghiệp, công đoàn viên, người lao động.

3. Liên đoàn Lao động tỉnh có trách nhiệm:

a) Phối hợp tổ chức các hội nghị phổ biến, hướng dẫn các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của

người lao động; giải đáp những vướng mắc của công đoàn viên và người lao động tại các doanh nghiệp trong KCN;

b) Chủ trì và phối hợp với các cơ quan liên quan, có biện pháp xây dựng tổ chức công đoàn cơ sở (CĐCS) vững mạnh trong doanh nghiệp; nâng cao công tác tuyên truyền, tăng cường vai trò CĐCS để vai trò, vị thế của Công đoàn thực sự là người đại diện quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động. Nếu doanh nghiệp chưa có Ban chấp hành CĐCS thì thành lập Ban chấp hành công đoàn lâm thời theo quy định tại Nghị định số 96/2006/NĐ-CP ngày 14/9/2006 hướng dẫn thi hành Điều 153 - Bộ luật Lao động về Ban chấp hành công đoàn lâm thời tại doanh nghiệp;

c) Liên đoàn Lao động các cấp chủ động tổ chức cho công nhân viên chức, người lao động tham gia ý kiến xây dựng quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương, chính sách liên quan đến người lao động. Đồng thời tổ chức tuyên truyền, phổ biến, phát động phong trào công nhân viên chức, lao động thực hiện các quy hoạch, kế hoạch, chính sách đó sau khi đã ban hành.

4. Sở Tư pháp chủ trì phối hợp các ngành tổ chức tuyên truyền pháp luật và giải đáp ý kiến, vướng mắc, kiến nghị của các doanh nghiệp, người lao động theo chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và chương trình tuyên truyền pháp luật khác.

Điều 13. Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật lao động tại các doanh nghiệp trong KCN

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Liên đoàn Lao động tỉnh lập kế hoạch, thực hiện thanh tra, kiểm tra việc thi hành pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội và xử lý các vi phạm pháp luật lao động tại các doanh nghiệp trong KCN. Sau mỗi đợt thanh tra, có tổng kết danh sách thanh tra, kết quả xử lý vi phạm gửi các cơ quan liên quan để theo dõi, giám sát đôn đốc thực hiện.

Trong trường hợp cần thiết, có thể mời Sở Tư pháp tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra.

Điều 14. Điều tra các tai nạn lao động nặng, tai nạn lao động chết người trong các doanh nghiệp trong KCN

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm tổ chức thành lập đoàn điều tra và chủ trì điều tra tai nạn lao động đối với các tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động nặng xảy ra tại các doanh nghiệp trong KCN, có sự tham gia của Ban Quản lý. Kết quả điều tra được gửi tới các thành viên và các cơ quan có liên quan.

Điều 15. Công tác giải quyết các khiếu nại, tố cáo, tranh chấp lao động tập thể và đình công

1. Đối với các đơn thư khiếu nại, tố cáo và các kiến nghị liên quan đến việc thực hiện pháp luật lao động tại các doanh nghiệp trong KCN gửi đến tại đơn vị mình thì Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động các cấp có trách nhiệm chủ trì và phối hợp Ban Quản lý để giải quyết.

2. Ban Quản lý, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động tỉnh và UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa thực hiện các công tác được phân công trong việc giải quyết các tranh chấp lao động tập thể và đình công quy định tại Quy chế phối hợp giải quyết các tranh chấp lao động tập thể không theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 22/2009/QĐ-UBND ngày 02/4/2009 của UBND tỉnh Đồng Nai.

Điều 16. Công tác thông tin, báo cáo

1. Ban Quản lý định kỳ 06 tháng, hàng năm tập hợp báo cáo từ các doanh nghiệp, thống kê, tổng hợp về tình hình sử dụng lao động, việc thực hiện công tác thành lập công đoàn, xây dựng và đăng ký nội quy lao động, thoả ước lao động tập thể, thành lập Công đoàn, Hội đồng hoà giải cơ sở, tai nạn lao động, lao động nước ngoài gửi cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. Cung cấp các thông tin cần thiết về doanh nghiệp cho các cơ quan liên quan khi có nhu cầu.

2. Khi nhận được đề nghị của Ban Quản lý trong việc cung cấp các thông tin phục vụ cho công tác quản lý lao động tại các KCN, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động tỉnh và các cơ quan có liên quan thực hiện việc cung cấp theo đề nghị này.

3. Ban Quản lý, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động tỉnh thường xuyên trao đổi thông tin về công tác quản lý Nhà nước về lao động, việc làm, thống nhất các biện pháp giải quyết tranh chấp lao động, đình công nhằm xây dựng, ổn định và phát triển quan hệ lao động giữa các bên trong các doanh nghiệp trong KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Mục 6

QUẢN LÝ TÀI CHÍNH VÀ HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP

Điều 17. Phối hợp cung cấp thông tin, quản lý hoạt động về thuế, xuất nhập khẩu của doanh nghiệp.

1. Ban Quản lý có trách nhiệm:

a) Định kỳ hàng tháng gửi bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy chứng nhận điều chỉnh đăng ký đầu tư và danh sách các doanh nghiệp bắt đầu đi vào hoạt động, báo cáo về tình hình thu hút đầu tư và tình hình hoạt động sản

xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong các KCN cho Cục Thuế, Cục Hải quan, Sở Công thương (doanh nghiệp có hoạt động thương mại, phân phối);

b) Định kỳ hàng quý tổng hợp danh sách các doanh nghiệp thông báo tạm ngừng hoạt động hoặc thanh lý giải thể, phá sản đã thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho Cục Hải quan, Cục Thuế, Sở Công thương (doanh nghiệp có hoạt động thương mại, phân phối);

c) Định kỳ hàng quý thông báo cho Cục Thuế danh sách người nước ngoài được cấp giấy phép lao động trong KCN;

2. Cục Thuế có trách nhiệm:

a) Định kỳ ngày 25 hàng tháng, tổng hợp thông báo danh sách doanh nghiệp đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đăng ký đầu tư nhưng chưa đăng ký thuế, không kê khai nộp thuế, các doanh nghiệp đã được cấp mã số thuế cho Ban Quản lý;

b) Định kỳ hàng quý cung cấp các thông tin về doanh nghiệp nợ tồn đọng thuế và danh sách các doanh nghiệp đã bị đóng mã số thuế cho Ban Quản lý;

c) Trong quá trình thanh kiểm tra doanh nghiệp, nếu có những vấn đề phát sinh có liên quan đến ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp được quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư không phù hợp thì Cục Thuế thông báo cho Ban Quản lý để điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư;

3. Cục Hải quan có trách nhiệm:

a) Định kỳ hàng quý, 06 tháng, năm, cung cấp các thông tin, danh sách doanh nghiệp nợ tồn đọng thuế xuất nhập khẩu cho Ban Quản lý;

b) Định kỳ 06 tháng, năm cung cấp cho Ban Quản lý tình hình xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp trong các KCN;

c) Cung cấp, trao đổi thông tin liên quan đến việc xác nhận ưu đãi về thuế nhập khẩu của doanh nghiệp khi Ban Quản lý đề nghị;

4. Sở Công thương có trách nhiệm:

a) Định kỳ hàng quý thông báo về tình hình triển khai các chương trình dịch vụ của tỉnh;

b) Thường xuyên trao đổi thông tin về các chính sách ưu đãi khen thưởng doanh nghiệp của Bộ Công thương;

c) Thông báo tình hình vi phạm các doanh nghiệp trên lĩnh vực thương mại, phân phối, lưu thông hàng hoá của các doanh nghiệp trong các KCN;

d) Thông báo các kết luận thanh kiểm tra về vệ sinh an toàn thực phẩm có liên quan đến doanh nghiệp trong các KCN cho Ban Quản lý;

Điều 18. Phối hợp giải quyết các kiến nghị, khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp trong lĩnh vực thuế, xuất nhập khẩu

b) Quản lý các hạng mục hạ tầng ngoài hàng rào KCN đầu nối hoàn chỉnh vào hạ tầng KCN nhằm đảm bảo công tác ANTT tại các KCN.

3. Ban Quản lý có trách nhiệm:

a) Ban Quản lý có trách nhiệm phối hợp với cơ quan Công an trong việc kiểm tra công tác giữ gìn ANTT trong KCN, đề xuất những biện pháp chủ trương thực hiện công tác ANTT trong KCN;

b) Đơn đốc, nhắc nhở công ty đầu tư kinh doanh hạ tầng KCN có trách nhiệm tổ chức lực lượng bảo vệ, phối hợp với các cơ quan Công an và lực lượng bảo vệ của doanh nghiệp trong KCN giữ gìn ANTT trong KCN, xây dựng hoàn chỉnh các hạng mục hạ tầng KCN, đảm bảo hiệu quả công tác giữ gìn ANTT tại các KCN;

c) Phát hiện và thông báo kịp thời cho công ty đầu tư kinh doanh hạ tầng KCN và lực lượng Công an những biểu hiện mất ANTT trong và ngoài doanh nghiệp.

Điều 21. Công tác tuyên truyền, giải quyết vướng mắc về an ninh trật tự trong các KCN

1. Ban Quản lý và Công an tỉnh thường xuyên phối hợp giải quyết các phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp trong các KCN về ANTT trong các KCN.

2. Ban Quản lý và Công an tỉnh phối hợp hướng dẫn, tuyên truyền, tập huấn, thanh, kiểm tra việc thực hiện phòng cháy chữa cháy, an toàn giao thông, giữ gìn ANTT của các doanh nghiệp trong các KCN.

3. Công an tỉnh thường xuyên phối hợp với Ban Quản lý và Liên đoàn Lao động tỉnh thông tin, hướng dẫn lực lượng bảo vệ công tác bảo vệ tài sản và ANTT trong hàng rào doanh nghiệp, giáo dục người lao động chấp hành ANTT nơi công cộng.

Mục 8

CÁC CÔNG TÁC PHỐI HỢP KHÁC

Điều 22. Công tác quản lý vệ sinh, môi trường lao động trong các doanh nghiệp trong KCN

1. Ban Quản lý và Sở Y tế phối hợp kiểm tra, thanh tra về vệ sinh, chất lượng và an toàn thực phẩm trong sản phẩm và trong phục vụ bữa ăn cho người lao động.

2. Ban Quản lý và Sở Y tế phối hợp các cơ quan liên quan giám sát môi trường lao động và phối hợp theo dõi, đánh giá tình hình sức khỏe của người lao động trong các doanh nghiệp, kịp thời cảnh báo để người lao động phòng trị bệnh.

Ban Quản lý có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản của Sở Công thương, Cục Thuế, Cục Hải quan để tham khảo ý kiến hoặc phối hợp hỗ trợ.

Sở Công thương, Cục Thuế, Cục Hải quan có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản của Ban Quản lý để tham khảo ý kiến hoặc phối hợp.

Điều 19. Tổ chức hội nghị

1. Khi tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm Ban Quản lý, Cục Thuế, Cục Hải quan, Sở Công thương thì đơn vị tổ chức ngoài việc thông báo cho các cơ quan tham dự đồng thời gửi các nội dung kiến nghị, vướng mắc của các doanh nghiệp trong KCN thuộc lĩnh vực quản lý của các cơ quan để nghiên cứu trả lời cho doanh nghiệp.

2. Các kiến nghị được Ban Quản lý, Cục Thuế, Cục Hải quan, Sở Công thương trả lời cho doanh nghiệp trong các KCN, sau hội nghị đồng thời sẽ được thông báo đến các cơ quan có liên quan.

Mục 7

AN NINH TRẬT TỰ

Điều 20. Quản lý an ninh trật tự trong các KCN

Công an tỉnh có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Ban Quản lý, UBND cấp huyện và công ty đầu tư kinh doanh hạ tầng KCN thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước và đảm bảo về an ninh trật tự (ANTT) theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về xuất, nhập cảnh với các doanh nghiệp và người nước ngoài đến làm việc, tạm trú tại các KCN; phối hợp với Ban Quản lý quản lý tốt người nước ngoài đang làm việc tại các KCN theo quy chế về quản lý lao động nước ngoài;

c) Kịp thời phối hợp Ban Quản lý, các cơ quan liên quan giải quyết các vụ việc tranh chấp, đình công, các vụ việc có dấu hiệu của tội phạm, đồng thời thông tin kết quả xử lý các vụ việc đến Ban Quản lý, các doanh nghiệp trong các KCN để doanh nghiệp yên tâm hoạt động sản xuất kinh doanh;

d) Định kỳ 06 tháng, năm gửi thông báo tình hình ANTT, an toàn giao thông trong các KCN cho Ban Quản lý.

2. UBND cấp huyện có KCN có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Ban Quản lý, các cơ quan chuyên môn, đoàn thể thực hiện việc quản lý hành chính, an ninh, trật tự công cộng trong các KCN theo thẩm quyền;

Điều 23. Công tác quản lý hệ thống thông tin truyền thông, phục vụ các KCN

1. Ban Quản lý và Sở Thông tin Truyền thông phối hợp chỉ đạo, đôn đốc các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh đảm bảo cung cấp đủ về số lượng và chất lượng về thông tin liên lạc và các dịch vụ cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp theo hợp đồng.

2. Ban Quản lý và Sở Thông tin Truyền thông phối hợp hướng dẫn các doanh nghiệp thủ tục cấp phép về lĩnh vực thông tin truyền thông.

Điều 24. Các chương trình phát triển dịch vụ KCN

Ban Quản lý phối hợp các các Sở, ban, ngành có liên quan triển khai các chương trình phát triển dịch vụ phục vụ KCN.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 25. Trách nhiệm thực hiện

1. Ban Quản lý là cơ quan đầu mối, phối hợp các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tổ chức thực hiện Quy chế này. Định kỳ 06 tháng và hàng năm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

2. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao phối hợp và yêu cầu công việc cụ thể, Ban Quản lý xem xét, thống nhất xây dựng Quy chế phối hợp riêng với từng Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện để triển khai hiệu quả công tác phối hợp quản lý nhà nước đối với các KCN.

Điều 26. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ban ngành, UBND cấp huyện phối hợp Ban Quản lý tổng hợp, kiến nghị trình UBND tỉnh xem xét chính sửa, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH



Đình Quốc Thái